

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Thiếu tá Nguyễn Thanh Liệt	Đại tá Huỳnh Văn Thơm	Thiếu tướng Nguyễn Thanh Hải
Chữ ký			
Chức vụ	Đội trưởng	Trưởng phòng	Giám đốc

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

1. MỤC ĐÍCH

- Phục vụ công tác quản lý nhà nước về con dấu và phục vụ nghiệp vụ trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự của ngành Công an.
- Là cơ sở pháp lý để chứng nhận những cơ quan, tổ chức và chức danh được khắc dấu và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước sử dụng con dấu được quy định tại Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 do UBND cấp xã thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động đến thực hiện thủ tục hành chính tại Công an cấp xã.

- Cán bộ, chiến sĩ thuộc Công an cấp xã, Công an tỉnh Vĩnh Long thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- Định nghĩa: Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu là văn bản do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp cho tổ chức theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026)

- Viết tắt: GCN

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	- Nghị quyết số 22/2026/NQ-CP, ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an. - Nghị định số 99/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

	về quản lý, sử dụng con dấu (<i>được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ</i>). - Thông tư số 45/2017/TT-BCA ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về trình tự đăng ký mẫu con dấu, thu hồi và hủy con dấu, hủy giá trị sử dụng con dấu, kiểm tra việc quản lý và sử dụng con dấu (<i>được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ Công an; Thông tư số 03/2024/TT-BCA ngày 15/01/2024 của Bộ Công an</i>). - Thông tư số 30/2026/TT-BCA ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; quản lý, sử dụng con dấu. - Thông tư số 31/2026/TT-BCA ngày 31/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu con dấu của cơ quan, tổ chức và chức danh nhà nước. - Quyết định số 5952/QĐ-CAT ngày 20/8/2026 của Giám đốc Công an tỉnh về công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định chung của Bộ Công an.
	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC
	- Cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước chỉ được đăng ký sử dụng con dấu khi đã có quy định về việc được phép sử dụng con dấu trong văn bản quy phạm pháp luật hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền; phải đăng ký mẫu con dấu trước khi sử dụng. - Văn bản, giấy tờ có trong hồ sơ là bản điện tử đã được ký số đối với văn bản do cơ quan, tổ chức phát hành; bản điện tử đã được chứng thực điện tử của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối với văn bản do cơ quan có thẩm quyền ban hành; bản điện tử hoặc bản in được khai thác, chia sẻ từ cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước có liên quan; bản sao đã đối chiếu với bản chính; bản sao được cấp từ bản chính; bản sao được chứng thực từ bản chính của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
5.3	1. Văn bản đề nghị đăng ký mẫu con dấu theo Mẫu số 03 tại Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ.	X	
	2. Đối với cơ quan có chức năng quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn: Quyết định thành lập hoặc văn bản quy định về tổ chức hoạt động của cơ quan có thẩm quyền.		X
	3. Tổ chức sự nghiệp, hồ sơ gồm: a. Quyết định thành lập hoặc văn bản quy định về tổ chức hoạt động của cơ quan có thẩm quyền. b. Giấy phép hoạt động do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với tổ chức phải đăng ký về lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật.		X X
	4. Tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, hồ sơ gồm: a) Quyết định thành lập hoặc giấy phép hoạt động của cơ quan có thẩm quyền. b) Điều lệ hoạt động của tổ chức đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt		X
	5. Đối với tổ chức khác được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật: Quyết định thành lập hoặc Giấy phép hoạt động của cơ quan có thẩm quyền		X
5.4	Số lượng hồ sơ		
	01 (một) bộ hồ sơ.		
5.5	Thời hạn hoàn thành		

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ theo quy định của Bộ Công an. Không quá 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quyết định số 5952/QĐ-CAT ngày 20/8/2026.			
5.6	Nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã - Công tỉnh Vĩnh Long. - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).			
5.7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
	Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết).			
5.8	Lệ phí			
	Không thu phí.			
5.9	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định; nộp hồ sơ.	Tổ chức	Giờ hành chính	Theo mục 5.3
B2	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì ghi giấy biên nhận hẹn ngày trả kết quả, bàn giao hồ sơ cho bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn cho công dân bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ (sử	Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả	$\frac{1}{4}$ ngày	- Mẫu CD1; - Mẫu CD2;

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

	dụng phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ). - Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận hồ sơ đồng thời nêu rõ lý do hoặc gửi thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện.			- Mẫu CD3.
B3	Thẩm định và duyệt hồ sơ	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	1/4 ngày	
B4	Kiểm tra, xem xét và đề xuất Chỉ huy Công an xã ký phiếu chuyển mẫu con dấu cho cơ sở khắc dấu.	Chỉ huy	1/4 ngày	- Phiếu chuyển mẫu con dấu (mẫu CD4);
B5	Ký duyệt phiếu chuyển mẫu con dấu cho cơ sở khắc dấu hoặc ký văn bản trả lời về việc hồ sơ không đủ điều kiện.	Chỉ huy	1/4 ngày	- Mẫu CD3 - Mẫu CD4
B6	Sau khi phiếu chuyển mẫu con dấu đã được chỉ huy Công an xã duyệt ký, Bộ phận chuyên đề về quản lý con dấu chuyển phiếu mẫu con dấu cho cơ sở sản xuất con dấu để khắc dấu.	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ	01 ngày	- Mẫu CD4
B7	Kiểm tra con dấu do cơ sở sản xuất khắc dấu chuyển đến và làm thủ tục đăng ký lưu chiều mẫu dấu. Sau đó đề xuất chỉ huy Công an xã ký giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu.	Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ		- Con dấu - Mẫu CD10 - Mẫu số 01
B8	Kiểm tra, xem xét và ký Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu.	Chỉ huy	1/4 ngày	- Mẫu số 01

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

B9	Trả con dấu và GCN đã đăng ký mẫu dấu cho cơ quan, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại đơn vị	¼ ngày	- Con dấu - Mẫu số 01 - Mẫu CD11
----	--	---	--------	--

Lưu ý:

- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi đơn vị.
- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Biểu mẫu
1	Mẫu CD1	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	 Mẫu CD1.docx
2	Mẫu CD2	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	 Mẫu CD2.docx
3	Mẫu CD3	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	 Mẫu CD3.doc
4	Mẫu CD4	Phiếu chuyển mẫu con dấu ban hành kèm theo Thông tư số 30/2026/TT-BCA ngày 31/3/2026	 Mẫu CD4.doc
5	Mẫu CD9	Quyết định về việc hủy giá trị sử dụng con dấu ban hành kèm theo Thông tư số 30/2026/TT-BCA ngày 31/3/2026.	 Mẫu CD9.doc
6	Mẫu CD10	Sổ đăng ký mẫu con dấu ban hành kèm theo Thông tư số 30/2026/TT-BCA ngày 31/3/2026	 Mẫu CD10.doc

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.CAX.01-CD
	Đăng ký mẫu con dấu mới	Ngày ban hành / /2026

7	Mẫu CD11	Sổ giao, nhận con dấu mới ban hành kèm theo Thông tư số 30/2026/TT-BCA ngày 31/3/2026.	 Mẫu CD11.doc
8	Mẫu CD12	Sổ giao, nhận con dấu thu hồi ban hành kèm theo Thông tư số 30/2026/TT-BCA ngày 31/3/2026.	 Mẫu CD12.doc
9	Mẫu số 01	Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu ban hành kèm theo Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP.	 Mẫu số 01.doc
10	Mẫu số 03	Văn bản đề nghị đăng ký mẫu con dấu ban hành kèm theo Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13/02/2026 của Chính phủ.	 Mẫu số 03.docx

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
2	Sổ đăng ký mẫu con dấu.
3	Biên bản giao/nhận
4	Các hồ sơ khác có liên quan.
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại Công an cấp xã.	